

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2024

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. Đánh giá tác động thủ tục hành chính: Không có.

2. Thẩm định, thẩm tra Thủ tục hành chính trong lập, đề nghị xây dựng và dự án dự thảo văn bản quy phạm pháp luật: Không có.

3. Về công bố, công khai thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: 02 Quyết định. (Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận).

- Tổng số văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính được công bố: Không có.

- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố: 37 thủ tục; trong đó số TTHC được công khai: 37 thủ tục.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của bộ, cơ quan tính đến thời điểm báo cáo: 37 thủ tục; trong đó số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông: 37 thủ tục.

Sở Thông tin và Truyền thông đã rà soát, đảm bảo niêm yết công khai đầy đủ 37 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trên Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.ninhthuan.gov.vn/portaldvc/danh-muc-tthc?CapThucHien=so-ban-nganh&DonViThucHien=A6AA5E63-CE64-20EF-B97A-177BEBE1E723>

(Biểu số 03b/VPCP/KSTT kèm theo báo cáo).

4. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính

Sở Thông tin và Truyền thông đã xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 về việc ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC trọng tâm tỉnh Ninh Thuận năm 2024; Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 02/7/2024 về việc Ban hành

Danh mục thành phần hồ sơ TTHC phải số hóa theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ;. Sở đã xây dựng Kế hoạch số 14/KH-STTTT ngày 03/01/2024 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024; Công văn số 3335/STTTT-VP ngày 29/12/2023 về việc tiếp tục đẩy mạnh phân cấp thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ.

Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1176/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 về việc ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Số lượng thủ tục hành chính nội bộ đã được phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa: *Không có.*

- Số lượng thủ tục hành chính nội bộ đã thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa: *Không có.*

- Số lượng thủ tục hành chính được ban hành mới: *Không có.*

- Số lượng thủ tục hành chính được bãi bỏ: *Không có.*

- Số lượng thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung: 11 thủ tục hành chính (*Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 31/5/2024 về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông; Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận).*

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, thủ tục hành chính

Trong năm 2024, Sở không tiếp nhận phản ánh kiến nghị nào liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính.

(Biểu số 05a/VPCP/KSTT kèm theo báo cáo).

6. Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

Việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC được thực hiện một đầu mối tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh giúp cho các cá nhân, tổ chức đến cơ quan quản lý nhà nước liên hệ thực hiện TTHC được thuận lợi hơn, dễ dàng tra cứu tình trạng xử lý hồ sơ.

Trong quý III/2024 cấp giấy phép qua dịch vụ công đúng hạn và trước hạn: 09 giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh; 01 giấy phép xuất bản bản tin (địa phương); 01 giấy phép họp báo (trong nước).

(Biểu số 06a/VPCP/KSTT, kèm theo báo cáo).

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

Sở Thông tin và Truyền thông đã ký kết Hợp đồng với Bưu điện tỉnh về cung ứng dịch vụ luân chuyển hồ sơ giải quyết TTHC. Theo đó, Sở Thông tin và Truyền thông cam kết sử dụng dịch vụ bưu chính công ích do Bưu điện tỉnh cung ứng để luân chuyển hồ sơ giải quyết TTHC từ Bộ phận Một cửa của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đến Sở và ngược lại. (Công văn số 3307/STTTT-VP ngày 15/11/2021). Trong thời gian qua, công tác ủy quyền cho Bưu điện tỉnh tiếp nhận hồ sơ hành chính thuộc chức năng quản lý của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phát huy hiệu quả, chưa có trường hợp trễ hay làm thất lạc hồ sơ.

Về quy trình giải quyết thủ tục theo cơ chế một cửa đã được phối hợp chặt chẽ giữa Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả với các phòng chuyên môn thuộc Sở được quy định của từng thủ tục hành chính trong các lĩnh vực theo tiêu chuẩn ISO: 9001- 2015.

8. Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 về Kế hoạch triển khai nhiệm vụ cải cách TTHC trọng tâm tỉnh Ninh Thuận năm 2024; Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 02/7/2024 về việc Ban hành Danh mục thành phần hồ sơ thủ tục hành chính phải số hóa theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP của Văn phòng Chính

phủ. Sở ban hành Công văn số 2527/STTTT-TTCNTTTT ngày 26/8/2024 về việc hướng dẫn thực hiện ký số, số hóa hồ sơ, thanh toán trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

Về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Thực hiện đầy đủ việc số hóa kết quả giải quyết TTHC đảm bảo 100% kết quả giải quyết TTHC được cung cấp bản điện tử có giá trị pháp lý theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Hiện nay, số lượng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của tỉnh là **1.126** DVCTT trong đó có **582** DVCTT toàn trình và **544** DVCTT một phần. Trong đó, Cấp tỉnh 853 DVCTT (490 DVCTT toàn trình và 363 DVCTT một phần); cấp huyện 196 DVCTT (58 DVCTT toàn trình và 138 DVCTT một phần); cấp xã 77 DVCTT (34 DVCTT toàn trình và 43 DVCTT một phần).. Đồng bộ trạng thái và đã tích hợp lên Cổng dịch vụ công Quốc gia 1.120/1.126 DVCTT đạt 99,47%.

9. Về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính

Để triển khai công tác tuyên truyền đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, Sở đã xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch số 42/KH-STTTT ngày 08/01/2024 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 650/KH-STTTT ngày 18/3/2024 về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 trên các phương tiện thông tin đại chúng. Mục đích: tiếp tục nâng cao nhận thức về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của cải cách hành chính; nhiệm vụ của ngành Thông tin và Truyền thông trong việc thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

năm 2024; nâng cao vai trò trách nhiệm của các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc trong việc tham gia công tác tuyên truyền cải cách hành chính để thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính đã đề ra.

Đồng thời, Sở đã chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền về chủ trương, quy định của Nhà nước về công tác cải cách hành chính, công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh về công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Kết quả phân tích Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh Ninh Thuận năm 2023; Kết quả đánh giá Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 (PAR INDEX) của tỉnh Ninh Thuận; Kết quả đánh giá Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023 của tỉnh Ninh Thuận (Chỉ số SIPAS 2023)...

10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách thủ tục hành chính: Trong năm 2024, chưa có sáng kiến trong thực hiện cải cách hành chính.

11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính

Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch số 540/KH-STTTT ngày 05/3/2024 về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 ngành Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 14/KH-STTTT ngày 03/01/2024 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024; Công văn số 3335/STTTT-VP ngày 29/12/2023 về việc tiếp tục đẩy mạnh phân cấp thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ. Theo đó, các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở có liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện rà soát, đánh giá tác động thủ tục hành chính để kịp thời phát hiện các thủ tục hành chính không phù hợp, không đáp ứng được các nguyên tắc về quy định và thực hiện thủ tục hành chính. Trên cơ sở kết quả rà soát, lập danh sách những thủ tục hành chính cần phải kiến nghị sửa đổi bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ; xây dựng phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính được rà soát, kiến nghị, đề xuất với UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các thủ tục hành chính.

Việc rà soát thực hiện nghiêm túc, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch và hiệu quả; đảm bảo thực hiện đầy đủ quy trình rà soát, đánh giá theo quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

12. Nội dung khác

- Việc thiết lập hệ thống cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC: Sở Thông tin và Truyền thông đã phân công 01 lãnh đạo và 01 công chức làm cán bộ đầu mối thực hiện kiểm soát TTHC.

- Về công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản triển khai nhiệm vụ kiểm soát TTHC: Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo công tác kiểm soát TTHC của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Bộ Thông tin và Truyền thông đảm bảo kịp thời, chất lượng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Sở, công tác kiểm soát TTHC của Sở trong năm 2024 đã đạt được những kết quả tốt, hệ thống văn bản được thường xuyên kiểm soát, chấn chỉnh, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, công việc tại Sở. Việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của cơ quan đã tạo điều kiện thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức nói riêng và công tác kiểm soát thủ tục hành chính nói chung.

Việc thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ qua mạng đã tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, cơ quan, đơn vị trong giải quyết hồ sơ, TTHC nhanh, gọn, hiệu quả. Giúp cho việc kiểm tra, thống kê, báo cáo kiểm soát TTHC thuận lợi hơn.

2. Khó khăn, vướng mắc: Việc thực hiện kiểm soát TTHC tại cơ quan, đơn vị còn chưa chủ động và thường xuyên.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục chỉ đạo các phòng chuyên môn thực hiện tốt nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của UBND tỉnh và của Sở.

2. Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kiểm soát TTHC theo quy định.

4. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp liên quan đến thủ tục hành chính của ngành Thông tin và Truyền thông.

5. Phối hợp rà soát, kiểm tra thủ tục hành chính, cập nhật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính thuộc ngành Thông tin và Truyền thông trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- VP. UBND tỉnh (KSTTHC);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Lượm

Biểu số 03b/VPCP/KSTT
Ban hành theo Thông tư số
01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020

**KẾT QUẢ CÔNG BỐ, CÔNG KHAI THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH TẠI SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
(Quý/năm)**
Kỳ báo cáo: Năm 2024
(Từ ngày 15 tháng 12 năm 2023 đến ngày 14 tháng 12 năm 2024)

Đơn vị báo cáo:
Sở Thông tin và Truyền thông
Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng UBND tỉnh

Stt	Tên cơ quan, đơn vị thực hiện	Số lượng quyết định công bố	Số lượng văn bản QPPL quy định TTHC được công bố	Số lượng TTHC đã được công bố				Số lượng TTHC đã được công khai/không công khai		Tổng số TTHC thuộc phạm vi quản lý của địa phương tính đến thời điểm báo cáo
				Tổng số	TTHC quy định mới	TTHC sửa đổi, bổ sung	TTHC bãi bỏ	Ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung (công khai)	Bãi bỏ hoặc thay thế (Không công khai)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (6)+(7)+(8)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Sở Thông tin và Truyền thông	2	0	11	0	11	0	11	0	37

Biểu số 05a/VPCP/KSTT
Ban hành theo Thông tư số
01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020

KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH
(Quý/năm)

Kỳ báo cáo: Năm 2024
(Từ ngày 15 tháng 12 năm 2023 đến ngày 14 tháng 12 năm 2024)

Đơn vị báo cáo:
Sở Thông tin và Truyền thông
Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng UBND tỉnh

Đơn vị tính: Số phản ánh, kiến nghị

Ngành, lĩnh vực có PAKN	Số PAKN về quy định hành chính được tiếp nhận (bao gồm kỳ trước chuyển qua)			Kết quả xử lý PAKN về quy định hành chính								Đăng tải công khai kết quả xử lý
	Tổng số	Chia ra		Đã xử lý					Đang xử lý			
		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Tổng số	Chia theo nội dung PAKN		Chia theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Chia ra		
					Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Tiếp nhận mới trong kỳ	Kỳ trước chuyển qua		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
Tổng số	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Biểu số 06a/VPCP/KSTT
Ban hành theo Thông tư số
01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC TẠI
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**
(Quý/năm)
Kỳ báo cáo: Năm 2024
(Từ ngày 15 tháng 12 năm 2023 đến ngày 14 tháng 12 năm 2024)

Đơn vị báo cáo:
Sở Thông tin và Truyền thông
Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng UBND tỉnh

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
I	Lĩnh vực Báo chí											
1	Cấp giấy phép xuất bản báo chí	7	7	0	0	7	5	2	0	0	0	0
2	Cho phép hợp báo (trong nước)	2	2	0	0	2	1	1	0	0	0	0
II	Lĩnh vực Xuất bản											
1	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	24	24	0	0	22	22	0	0	2	2	0
III	Lĩnh vực Bưu chính											

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
1	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (cấp tỉnh)	5	5	0	0	5	5	0	0	0	0	0
2	Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (cấp tỉnh)	3	3	0	0	3	2	1	0	0	0	0
Tổng (I+II+III)		41	41	0	0	39	35	4	0	2	2	0

Biểu số II.07b/VPCP/KSTT
Ban hành theo Thông tư số
01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Kỳ báo cáo: Năm 2024

(Từ ngày 15 tháng 12 năm 2023 đến ngày 14 tháng 12 năm 2024)

- Đơn vị báo cáo:
Sở Thông tin và Truyền thông
- Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA (Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh)

Đơn vị tính: TTHC, %

STT	Lĩnh vực	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương				TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT				Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành			
		Tổng số TTHC	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Tổng số TTHC	Tại BPMC cấp tỉnh	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC cấp xã	Tổng số quy trình	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp Xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)+(14)	(12)	(13)	(14)
1	Bưu chính	7	7	-	-	7	7	-	-	7	7	-	-
2	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	12	12	-	-	12	12	-	-	12	12	-	-
3	Báo chí	5	5	-	-	5	5	-	-	5	5	-	-
4	Xuất bản, in và phát hành	13	13	-	-	13	13	-	-	13	13	-	-
	Tổng cộng	37	37	-	-	37	37	-	-	37	37	-	-

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP TỈNH

Đơn vị tính: TTHC, %

STT	Lĩnh vực	Cấp tỉnh		Cấp huyện	
		Số lượng TTHC	Tỷ lệ	Số lượng TTHC	Tỷ lệ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Bưu chính	0	0		
2	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	0	0		
3	Báo chí	0	0		
4	Xuất bản, in và phát hành	0	0		
	Tổng cộng	0	0		

Biểu số II.08/VPCP/KSTT
Ban hành theo Thông tư số
01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG - Đơn vị báo cáo:
ĐIỆN TỬ CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Kỳ báo cáo: Năm 2024

(Từ ngày 15 tháng 12 năm 2023 đến ngày 14 tháng 12 năm 2024)

Sở Thông tin và Truyền thông
- Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Đơn vị tính: hồ sơ TTHC

Stt	Lĩnh vực	DVCTT mức độ 3			DVCTT mức độ 4			Tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia (có=1; không=0)
		Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
	DVCTT DO BỘ, CƠ QUAN, UBND TỈNH CHỦ ĐỘNG TRIỂN KHAI							
	CẤP TỈNH							
1	Lĩnh vực thông tin và truyền thông	0	0	0		37	5	1

Biểu số IV.01.VPCP.KSTT

BÁO CÁO SỐ LƯỢNG VĂN BẢN GỬI, NHẬN ĐIỆN TỬ CỦA
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Kỳ báo cáo: Năm 2024

(Từ ngày 15 tháng 12 năm 2023 đến ngày 14 tháng 12 năm 2024)

- Đơn vị báo cáo:
Sở Thông tin và Truyền thông
- Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Stt	Tên cơ quan	Số lượng văn bản gửi				Số lượng văn bản nhận			
		Tổng số	Văn bản giấy	Văn bản điện tử không kèm văn bản giấy	Văn bản điện tử kèm văn bản giấy	Tổng số	Văn bản giấy	Văn bản điện tử không kèm văn bản giấy	Văn bản điện tử kèm văn bản giấy
1	Sở Thông tin và Truyền thông	3.967	85	3.851	31	14.022	835	13.089	98